

Số: 1159 /QĐ-LTT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 09 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định thầu đơn vị cung cấp vật tư thực tập cho Trường Cao đẳng Kỹ Thuật
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 04 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDDT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-GDDT-TC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm cán bộ quản lý;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp.

Căn cứ vào nhu cầu cấp vật tư, tài sản máy móc thiết bị của các khoa, các phòng thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã được duyệt;

Căn cứ vào khả năng cung cấp, chất lượng sản phẩm và so sánh giá giữa các công ty cung cấp báo giá;

Căn cứ theo đề nghị của Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chọn đơn vị: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỄN THÔNG NHỊ PHÂN:**

Địa chỉ: 679E/42 Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM.

Danh mục vật tư và đơn giá:

Stt	Tên vật tư	Mã hiệu /xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Băng keo điện (loại lớn)		Cuộn	80	11.500	920.000
2	Biến áp 1A ra 0-3-6-9-12v	0-3-6-9-12v, 1A	Con	10	100.000	1.000.000
3	Biến áp 3A 220-24V	VN	Con	15	172.000	2.580.000
4	Biến trở 10kΩ (volume)		Con	30	5.000	150.000
5	Biến trở 50kΩ (volume)		Con	40	5.000	200.000
6	Biến trở có công tắc 500KΩ	loại tròn	Con	250	4.500	1.125.000
7	Biến trở vi chỉnh 100KΩ	loại tròn	Con	400	4.500	1.800.000
8	Biến trở vi chỉnh 10KΩ	loại tròn	Con	40	4.500	180.000
9	Biến trở vi chỉnh 50KΩ	loại tròn	Con	250	4.500	1.125.000
10	Biến trở vi chỉnh 5KΩ	loại tròn	Con	250	4.500	1.125.000
11	Biến trở Volume 100KΩ		Con	30	5.000	150.000
12	Bộ nguồn xung S8JC-150 12-P		Bộ	3	1.400.000	4.200.000
13	Bộ nguồn xung S8JC150 24-P		Bộ	3	1.450.000	4.350.000
14	Bulon + tán ph 6 dài 4cm	Ren kiểu Mỹ (Inch)	Kg	2	320.000	640.000
15	Cảm biến chuyển động	PA-465 PIR	Cái	2	1.090.000	2.180.000
16	Cảm biến quang thu phát chung	E3F3-D12	Cái	2	1.500.000	3.000.000
17	Cảm biến từ TL 05MC1	Omron	Cái	2	2.100.000	4.200.000
18	Cầu chì nổi	Việt Nam	Cái	80	7.000	560.000
19	Cầu chì ống 10A + vỏ		Cái	10	56.000	560.000
20	Cầu chì ống 5A dài 3cm (vỏ + ống chì)		Hộp	6	590.000	3.540.000
21	CB TẾP LS	BKN C10	Cái	8	540.000	4.320.000
22	Chì hàn (Kim Phat) 1kg/cuộn	SUNCHI	Cuộn	3	400.000	1.200.000

23	Chỉ hàn PENGFA 0,8mm	Taiwan	Cuộn	15	215.000	3.225.000
24	Chỉ hàn PENGFA 0,6 mm	PF-3	Cuộn	10	207.000	2.070.000
25	Chuôi đèn tròn loại cái		Cái	80	12.000	960.000
26	Chuôi đèn tròn loại vắn		Cái	80	12.000	960.000
27	Chuột (Starter) đèn huỳnh quang		Cái	30	5.000	150.000
28	Công tắc 2 chấu nổi		Cái	80	8.000	640.000
29	Công tắc 3 chấu nổi		Cái	80	8.000	640.000
30	Đai ốc Φ12 mm		Kg	2	90.000	180.000
31	Đai ốc Φ12,7 mm	Ren kiểu Mỹ (Inch)	Kg	2	320.000	640.000
32	Dao cắt mạch in	lưỡi móc	cái	6	230.000	1.380.000
33	Đầu cos 2.4	(100 con/bịch)	Bịch	10	45.000	450.000
34	Đầu cosse SV 2-4	(100 con/bịch)	Bịch	40	35.000	1.400.000
35	Đầu cosse SV 2-5	(100 con/bịch)	Bịch	40	38.000	1.520.000
36	Dây dẹp 8 sợi + đế cắm		Sợi	20	127.000	2.540.000
37	Dây điện cắm testboard	Dây điện thoại	kg	2	340.000	680.000
38	Dây điện đôi mềm 2x0.75mm ²	VCmd 2x0.75 (2x24/0.2), Cadivi	Cuộn	8	550.000	4.400.000
39	Dây điện từ Φ 0.60		Kg	10	325.000	3.250.000
40	Dây điện từ Φ0.65		Kg	10	325.000	3.250.000
41	Dây điện từ Φ0.70		Kg	10	335.000	3.350.000
42	Dây điện từ Φ0.80		Kg	10	335.000	3.350.000
43	Dây đơn cứng VC 1.0	Lion, 100 m/cuộn	Cuộn	10	435.000	4.350.000
TỔNG CỘNG						78.490.000
THUẾ GTGT 10%						7.849.000
TỔNG CỘNG BAO GỒM THUẾ GTGT 10%						86.339.000

(Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu ba trăm ba mươi chín ngàn đồng)

Đơn giá trên đã bao gồm VAT, vận chuyển, bốc xếp.

Nguồn: chi hoạt động thường xuyên năm 2016

Hình thức: trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: 6 ngày

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Thiết bị - Vật tư, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TB -VT.



Phạm Hữu Lộc